

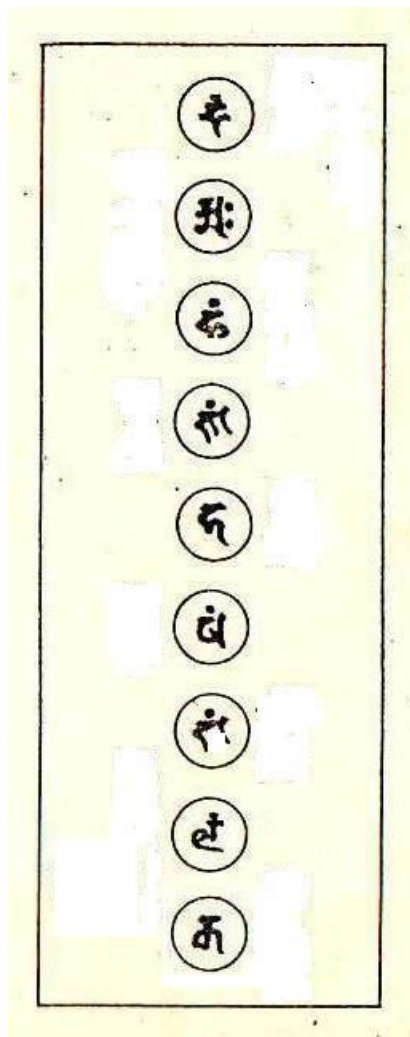
ĐỊA TẠNG VIỆN

Địa Tạng Viện có vị trí ở phương Bắc, sát cạnh bên trái của Quán Âm Viện trong Hiện Đồ Thai Tạng Giới Man Đa La.

Do viện này dùng Địa Tạng Bồ Tát làm Chủ Tôn nên xưng là Địa Tạng Viện.

Các Tôn trong Viện này như Đại Địa bền chắc chẳng hoại, Tâm Bồ Đề kiên cố hay trụ giữ vạn vật. Lại như mọi loại kho báu của Đại Địa, đầy đủ căn lành của Tâm Bồ Đề như đồng với Địa Tạng hay sinh ra mọi báu của tất cả Công Đức, giáo hoá chúng sinh về Diệu Đức của nhóm Nhẫn Nhục, Tinh Tiến... Vì thế Địa Tạng Viện tức là hành động thực tiễn **Đại Bi Cứu Tế** của Liên Hoa Bộ.

Viện này có 9 Tôn được trình bày từ trên xuống dưới như sau:



- 1_ Trừ Nhất Thiết Ưu Não (☸)
- 2_ Bất Không Kiến (☹)
- 3_ Bảo Ấn Thủ (☺)
- 4_ Bảo Quang (☻)

- 5_ Địa Tạng (𑖀)
- 6_ Bảo Thủ (𑖂)
- 7_ Trì Địa (𑖄)
- 8_ Kiên Cố Thâm Tâm (𑖆)
- 9_ Nhật Quang Bồ Tát (𑖈)

1_ Trừ Nhất Thiết Ưu Nã Bồ Tát (Sarva-‘sokatamoghàta-mati):

Sarva-‘sokatamoghàta-mati lại xưng là Trừ Nhất Thiết Ưu Âm Bồ Tát, Trừ Ưu Âm Bồ Tát.

Tôn này biểu thị cho Bản Thệ **trừ tất cả ưu não ám tối của chúng sinh**

Tôn Hình: Thân màu vàng trắng, dựng đứng khuỷu tay phải, hơi ngửa lòng bàn tay hướng về bên phải. Tay trái cầm cành cây, ngồi trên hoa sen đỏ.



Mật Hiệu là: **Đại Xá Kim Cương**

Chữ chủng tử là: DAM (𑖀)

Tam Muội Gia Hình là: Cành cây



Tượng Ấn là: Trừ Nghi Quái Kim Cương Ấn.



Chân Ngôn là:

नमः समन्त बुद्धानाम् विमतिच्छेदके स्वहा

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_VIMATI-CCHEDAKA _SVĀHĀ

2_ Bất Không Kiến Bồ Tát (Amogha-dar'sana):

Amogha-dar'sana là vị Bồ Tát dùng 5 loại mắt: mắt thịt, mắt Trời, mắt Tuệ, mắt Pháp, mắt Phật nhìn khắp sự bình đẳng, sai biệt của chúng sinh trong Pháp Giới, hay trừ tất cả nẻo ác khiến chuyển hướng về Chính Đạo Bồ Đề, Niết Bàn cứu cánh. cho nên gọi là **Bất Không Kiến**.

Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái cầm hoa sen, trên hoa có lửa rực sáng kèm với con mắt, mũi, miệng. Tay phải dựng lòng bàn tay, hướng tâm lòng bàn ra bên ngoài, ngồi trên hoa sen đỏ.



Mật Hiệu là: **Phổ Quán Kim Cương**

Chữ chủng tử là: AH (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là:Đầu Phật trên hoa sen, hay khuôn mặt ánh sáng trên hoa sen.



Tượng Ấn là: Phật Nhân Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ अमोघादरसनाया अहं स्वहा

OM AMOGHA-DAR'SANAYA AH _ SVÀHÀ

3_ Bảo Ấn Thủ Bồ Tát (Ratna-mudrà-hasta):

Ratna-mudrà-hasta dịch âm La Đát Nẳng Mộ Nại La Hạ Tát Đa, là vị Bồ Tát này dùng Ấn Trì quyết định chứng quả vị Tam Bồ Đề (Sambodhi: Chính Giác).

Tôn này biểu thị cho Tam Muội Gia Bản Thệ Môn của Địa Tạng Bồ Tát, cứu tế chúng sinh.

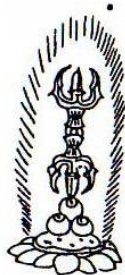
Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái rưỡi trên đầu gối cầm hoa sen, trên hoa có chày Độc Cổ. Co cánh tay phải để trước ngực, giữa lòng bàn tay cầm vành trăng. Ngồi Kiết Già trên tòa hoa sen đỏ.



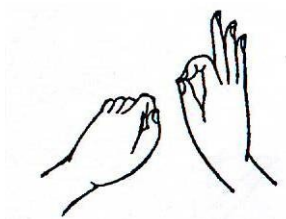
Mật Hiệu là: **Chấp Trì Kim Cương**, hoặc **Chấp Cật Kim Cương**

Chữ chủng tử là: PHAM (𑖔), hay HAM (𑖔)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Liên Hoa Tam Cổ, hoặc chày Tam Cổ trên ngọc báu.



Tượng Ấn là: Bảo Xứ Bồ Tát Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ मम वृक्षं क मन्मन् वृक्षं

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ HE MAHÀ MAHÀ _ SVÀHÀ

5_ Địa Tạng Bồ Tát (Kṣiti-garbha):

Kṣiti-garbha dịch âm là Khất Xoa Đế Nguyệt Bà, nghĩa là đất hoặc Trú Xứ, hoặc hàm tàng (che dấu bên trong).

Địa Tạng Bồ Tát giống như Đại Địa hay nâng chịu tất cả Nghiệp Tội của chúng sinh mà an nhẫn chẳng động, đầy đủ Định Tuệ, hay biết rõ tất cả Bí Tạng.

Địa Tạng là vị Bồ Tát tự thề cứu độ hết chúng sinh trong sáu nẻo thì mới nguyện thành Phật.

Tôn này biểu thị cho Đại Nguyện **Nhẫn Nhục, Tinh Tiến** cứu độ tất cả chúng sinh

Tôn Hình: Hiện hình Bồ Tát, tay trái cầm hoa sen, trên hoa có cây phướng báu Như Ý. Tay phải cầm viên ngọc báu. Ngồi trên hoa sen

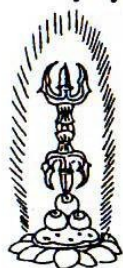
Tôn Hình: Tay trái để ở eo cầm hoa sen, trên hoa có chày Kim Cương Tam Cổ, trên chày có vòng hoa lửa của viên ngọc báu. Tay phải duỗi lòng bàn tay nâng viên ngọc báu ngang ngực, Ngồi Kiết Già trên hoa sen đỏ.



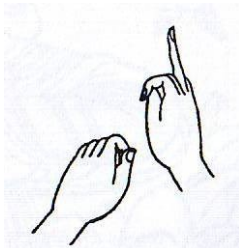
Mật Hiệu là: **Mãn Túc Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SAM (॑)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Tam Cổ trên báu.



Tướng Ấn là: Bảo Thủ Bồ Tát Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ म् स म् स म् व ह न् र ३ व ह व ३ व ह ३

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ RATNA-UDBHAVA _ SVĀHĀ

7_ Trì Địa Bồ Tát (Dharaṇi-dhāra):

Tôn này biểu thị cho Đức đặc biệt giống như Đại Địa hay giữ gìn vạn vật, nuôi lớn Tâm Bồ Đề của chúng sinh.

Tôn Hình: Thân màu vàng trắng, tay trái cầm hoa sen, trên hoa có chày Tam Cổ. Tay phải tác Thủ Vô Úy Ấn. Ngồi trên hoa sen.



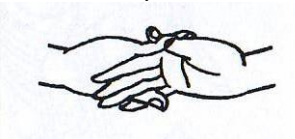
Mật Hiệu là: **Nội Tu Kim Cương, Tịnh Giới Kim Cương**

Chữ chủng tử là: JAM (ॐ) hay NAM (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Bên trên ngọc báu có hai đầu Kim Cương Nhất Cổ, chính giữa có hình Ngũ Cổ. Hoặ Chày Tam Cổ trên hoa sen.



Tượng Ấn là: Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ नमो समन्त बुद्धाय नमो धारण्यै नमो

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_DHARAṆI DHĀRA_SVĀHĀ

8_ Kiên Cố Thâm Tâm Bồ Tát (Dṛḍhādhyāsaya):

Dṛḍhādhyāsaya dịch âm là Niết Lý Nại Địa Dã Xã dã, Địa Lợi Đát Địa Dã Xả Dạ. Lại xưng là Kiên Cố Tuệ Bồ Tát, Kiên Cố Bồ Tát, Kiên Cố Ý Bồ Tát.

Tôn này biểu thị cho sự **Nội Chứng** của Địa Tạng Bồ Tát là Tâm Đức bền chắc của Đại Địa.

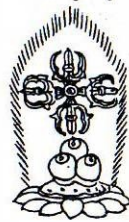
Tôn Hình: Thân màu thịt, tay phải cầm hoa sen nở rộ, trên hoa có Yết Ma Kim Cương rực lửa. Tay trái nắm quyền hương lên trên đặt trên đùi. Ngồi trên hoa sen đỏ.



Mật Hiệu là:**Siêu Việt Kim Cương**

Chữ chủng tử là: LAM (ལྷ) hay NAM (འྷ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma trên báu.



Tượng Ấn là: Liên Hoa Hợp Chưởng, hơi cách lìa ngón cái ngón trỏ.



Chân Ngôn là:

འྷམ་སྐྱེ་ལྷ་མཚན་པོ་ལྷ་མཚན་པོ་སྐྱེ་ལྷ་མཚན་པོ་

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ VAJRA SAMBHAVĀ_ SVĀHĀ

9_ Nhật Quang Bồ Tát (Sūrya-prabha):

Tôn này biểu thị cho Đức đặc biệt như ánh sáng mặt trời hay trừ ưu não ám tối cho chúng sinh của Địa Tạng Bồ Tát.

Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái cầm hoa sen, trên sen để vành mặt trời. Ngồi trên hoa sen đỏ.



Mật Hiệu là: **Uy Đức Kim Cương**

Chữ chủng tử là: AH (ॐ) hay KA (𑖕)

Tam Muội Gia Hình là: Vành mặt trời.



Tướng Ấn là: Hai tay, 2 đầu ngón trỏ, 2 đầu ngón cái cùng tiếp chạm nhau. Giương mở 3 ngón còn lại như hình mặt trời phóng ánh sáng.



Chân Ngôn là:

ॐ सुप्रबुद्धाय नमः ॥

OM _ SÙRYA-PRABHAYA_ SVÀHÀ

Viện biểu thị cho Bi Môn của Quán Âm, hay cứu mê tình của 9 Giới.

Viện này còn biểu thị cho **Diệm Tuệ Địa** (Arcis-mati-bhùmi). Bồ Tát ở Địa này tu tập viên mãn Tinh Tiến Ba La Mật (Vīrya-pàramità), nhân đó càng lúc càng tăng gia năng lực Quán Hạnh.

03/07/2009